TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 233/2025/TLST-DS ngày 13/6/2025 về *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V)**

Địa chỉ: Tòa nhà V Tower, số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Đ** – Trưởng phòng Xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân miền Bắc 2 – Trung tâm THN KHDN và Xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Phương T** – Chuyên viên Xử lý nợ Ngân hàng TMCP V.

*** Bị đơn:** Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 79 T1, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (Nay là số 79 T1, phường V, thành phố Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Bùi Thị L xác nhận nợ Ngân hàng TMCP V (V) tính đến hết ngày 04/7/2025 tổng số tiền là: **537.151.236 đồng** *(Bằng chữ: Năm trăm ba mươi bảy triệu, một trăm năm mươi mốt nghìn, hai trăm ba mươi sáu đồng)* theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LD2220701717 ký ngày 15/7/2025; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 324-P-1283068 ký ngày 15/7/2022.

Số tiền nợ cụ thể của các Hợp đồng như sau:

- Nợ Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LD2220701717 ký ngày 15/7/2022 cụ thể là:

+ Nợ gốc: 192.891.238 đồng.

+ Nợ lãi: 196.555.181 đồng.

Tổng nợ gốc và nợ lãi của Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LD2220701717 ký ngày 15/7/2022 là: 389.446.419 đồng

- Nợ Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 324-P-1283068 ký ngày 15/7/2022 cụ thể là:

+ Nợ gốc: 48.998.228 đồng.

+ Nợ lãi: 98.706.589 đồng.

Tổng Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 324-P-1283068 ký ngày 15/7/2022 là: 147.704.817 đồng.

2.2. Bà Bùi Thị L cam kết thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng TMCP V (V) chậm nhất là ngày 03/10/2025.

2.3. Kể từ ngày 05/7/2025, bà Bùi Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LD2220701717 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 324-P-1283068 đã ký cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V).

3. Trường hợp bà Bùi Thị L vi phạm thỏa thuận thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý tài sản của bà Bùi Thị L để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản của bà Bùi Thị L không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà Bùi Thị L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V (V).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **12.743.025 đồng** *(Bằng chữ: Mười hai triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, không trăm hai mươi lăm đồng).*

- Ngân hàng TMCP V (V) nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **11.499.000 đồng** (*Mười một triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng)* theo biên lai số 0035176 ngày 12/6/2025 của Chi cục thi hành án quận H, TP. Hà Nội (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội).

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lài